|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN VĨNH CỬU**TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN**Số: 24**/**KH-THCSVTT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bình Hòa, ngày 22 tháng 9 năm 2022*  |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông mới**

**năm học 2022-2023**

Căn cứ vào Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng BGDĐT ban hành chương trình GDPT;

Căn cứ vào kế hoạch số 22/KH-THCSVTT ngày 20/09/2022 của trường THCS Võ Trường Toản về thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2022-2023,

Trường THCS Võ Trường Toản xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới trong năm học 2022-2023 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu**

- Đẩy mạnh việc đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Xác định nhiệm vụ, giải pháp huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất trường, lớp học; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nội dung, tài liệu giáo dục địa phương… để triển khai áp dụng Chương trình GDPT mới phù hợp.

**2. Yêu cầu**

- Chương trình giáo dục phổ thông đặt ra ba yêu cầu cơ bản cần đạt về phẩm chất và năng lực, đó là:

+ Hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất chủ yếu.

+ Hình thành và phát triển cho HS những năng lực cốt lõi và năng lực đặc biệt.

+ Là căn cứ để xây dựng chương trình môn học, tài liệu hướng dẫn tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục học sinh,… phải dựa trên yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi.

- Đảm bảo tất cả GV được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, nội dung hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT mới và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Về thực hiện mục tiêu giáo dục theo Chương trình GDPT mới**

**a. Giáo dục học sinh theo các mục tiêu cụ thể sau:** - Học để biết.

- Học để làm.

- Học để chung sống.

- Học để làm người.

**b. Định hướng HS phát triển phẩm chất và năng lực**

Chương trình giáo dục trung học cơ sở giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học; tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội; biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng; có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Có 5 phẩm chất cần đạt: Yêu nước - Nhân ái - Chăm chỉ - Trách nhiệm - Trung thực

Các năng lực cốt lỗi cần đạt:

+ Năng lực chung: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Năng lực đặc thù: Ngôn ngữ; Tính toán; Khoa học; Công nghệ; Tin học; Thẩm mỹ; Thể chất

+ Năng lực đặc biệt: Năng khiếu

**2. Về thực hiện kế hoạch dạy học**

Triển khai đầy đủ nội dung thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm:

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung giáo dục** | **Số tiết/năm học** |
| **Lớp 6** | **Lớp 7** | **Lớp 8** | **Lớp 9** |
| **Môn học bắt buộc** |
| *Ngữ văn* | *140* | *140* | *140* | *140* |
| *Toán* | *140* | *140* | *140* | *140* |
| *Ngoại ngữ 1* | *105* | *105* | *105* | *105* |
| *Giáo dục công dân* | *35* | *35* | *35* | *35* |
| *Lịch sử và Địa lí* | *105* | *105* | *105* | *105* |
| *Khoa học tự nhiên* | *140* | *140* | *140* | *140* |
| *Công nghệ* | *35* | *35* | *52* | *52* |
| *Tin học* | *35* | *35* | *35* | *35* |
| *Giáo dục thể chất* | *70* | *70* | *70* | *70* |
| *Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)* | *70* | *70* | *70* | *70* |
| **Hoạt động giáo dục bắt buộc** |  |  |  |  |
| *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp* | *105* | *105* | *105* | *105* |
| **Nội dung GD bắt buộc của địa phương** | *35* | *35* | *35* | *35* |
| **Môn học tự chọn**  |
| *Tiếng dân tộc thiểu số* | *105* | *105* | *105* | *105* |
| *Ngoại ngữ 2* | *105* | *105* | *105* | *105* |
| **Tổng số tiết học/năm học** *(không kể các môn học tự chọn)* | **1015** | **1015** | **1032** | **1032** |
| **Số tiết học trung bình/tuần** *(không kể các môn học tự chọn)* | ***29*** | ***29*** | ***29,5*** | ***29,5*** |

**3. Về định hướng phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả giáo dục**

- Định hướng chung: Áp dụng các phương pháp giáo dục tích cực hoá hoạt động của HS.

- Đa dạng hóa các phương pháp dạy học...

- Các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục:

+ Trong/ngoài khuôn viên nhà trường, gắn với sản xuất – kinh doanh.

+ Học lý thuyết, làm bài tập / thí nghiệm – thực hành /dự án, trò chơi, thảo luận,

+ Hoạt động trải nghiệm, tham quan, cắm trại, đọc sách, sinh hoạt tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng.

+ Làm việc độc lập, theo nhóm, theo lớp

*- Mục tiêu đánh giá:* cung cấp thông tin chính xác, khách quan, có giá trị, kịp thời về mức độ cần đạt về phẩm chất, năng lực của HS để hướng dẫn HĐ học tập, điều chỉnh các HĐ dạy học, bảo đảm sự tiến bộ của từng HS và nâng cao chất lượng GD.

*- Căn cứ đánh giá:* các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực được quy định trong CT tổng thể và CT môn học.

*- Đối tượng đánh giá:* sản phẩm và quá trình học tập, rèn luyện của học sinh.

**4. Về lộ trình thực hiện**

- Từ năm học 2021-2022 đối với lớp 6

- Từ năm học 2022-2023 đối với lớp 7

- Từ năm học 2023-2024 đối với lớp 8

- Từ năm học 2024-2025 đối với lớp 9

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với Nhà trường**

a) Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn GV, NV, HS thực hiện.

b) Chủ động đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên và cử GV tham gia tập huấn, bồi dưỡng thực hiện chương trình SGK GDPT mới;

c) Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn, GV chủ động xây dựng Kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn, Kế hoạch cá nhân; dự báo những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những giải pháp giải quyết khó khăn khi thực hiện đổi mới chương trình SGK GDPT.

d) Tổ chức rà soát, sửa chữa, sắp xếp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

đ) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

e) Có kế hoạch kiểm tra, giám sát thường xuyên công việc để kịp thời phát hiện những khó khăn và có biện pháp xử lý hiệu quả;

**2. Đối với tổ/ nhóm chuyên môn**

a) Chủ động triển khai kế hoạch thực hiện đổi mới chương trình - SGK GDPT mới;

b) Cử GV bộ môn tham gia tập huấn, bồi dưỡng để thực hiện chương trình -SGK GDPT mới;

c) Xây dựng kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn, đôn đốc GV xây dựng Kế hoạch cá nhân.

d) Đề xuất kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm hoặc tự làm bổ sung thiết bị dạy học và lựa chọn SGK môn học để thực hiện chương trình -SGK GDPT mới.

e) Có kế hoạch kiểm tra chéo công việc của các thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn để kịp thời phát hiện, báo cáo BGH về những khó khăn và có các biện pháp xử lý hiệu quả khi phát sinh; tổng hợp ý kiến và báo cáo BGH trong quá trình thực hiện CT-SGK GDPT mới.

**3. Đối với giáo viên**

a) Chủ động, sáng tạo trong thực hiện đổi mới chương trình;

b) Tích cực tham gia tập huấn đầy đủ và có chất lượng các buổi tập huấn do Bộ, Sở, Phòng, trường tổ chức;

c) Chủ động xây dựng KH cá nhân, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, chuẩn bị kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS;

d) Tích cực tự làm thiết bị dạy học trong thực hiện đổi mới chương trình -SGK GDPT;

đ) Chủ động tự bồi dưỡng, tự tìm hiểu văn bản, tư liệu, tài liệu chuyên môn đáp ứng đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

e) Thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá HS theo đúng các quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới trong năm học 2022-2023 trường THCS Võ Trường Toản./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GD&ĐT;- Lưu: VT, CM. | **HIỆU TRƯỞNG****Đinh Công Sơn** |
|  |  |